

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2013

BÁO CÁO

V/v Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của
Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai năm 2012

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60 được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai;

Ban kiểm soát Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai được Đại hội đồng cổ đông thường niên đề cử và biểu quyết thành lập, thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty. Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, gồm có:

- Bà Hồ Thị Minh Tâm - Trưởng ban
- Ông Nguyễn Thanh Sơn - Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Hằng - Thành viên

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 của Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai theo một số nội dung sau đây:

1. Kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh;
2. Thẩm định báo cáo tài chính;
3. Đánh giá việc quản lý điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2012:

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2012:

Đvt: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	Thực hiện so với kế hoạch 2012 (%)	Thực hiện so với năm 2011 (%)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	122.700	107.336	87%	109%
1.1	DT bán hàng và cung cấp dịch vụ		105.664		117%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính		1.341		20%
1.3	Thu nhập khác		331		23%
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10.000	4.525	45%	109%
3	Các khoản nộp Ngân sách	6.175	4.243	69%	173%
4	Cổ tức	7%			

Số liệu báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2011 (Đvt: Đồng)	Năm 2012 (Đvt: Đồng)	Thực hiện 2012/2011 (%)
1	Doanh thu bán hàng & cung cấp DV	90.026.513.596	105.664.939.877	117%
2	Giá vốn hàng bán	86.483.662.286	97.749.002.635	113%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng & cung cấp DV	3.542.851.310	7.915.937.242	223%
4	Doanh thu tài chính	6.693.654.873	1.341.109.714	20%
5	Chi phí tài chính	402.361.390		
6	Chi phí bán hàng	611.982.372	781.852.666	128%
7	Chi phí quản lý DN	5.009.631.112	4.155.603.163	83%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	4.212.531.309	4.319.591.127	103%
9	Thu nhập khác	1.470.882.916	330.922.967	22%
10	Chi phí khác	1.527.847.644	124.980.715	8%
11	Lợi nhuận khác	(56.964.728)	205.942.252	
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.155.566.581	4.525.533.379	109%
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	789.936.345	1.475.703.864	187%
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.365.630.236	3.049.829.515	91%

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 của Công ty chưa đạt kế hoạch đề ra: lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 45 % so với kế hoạch, doanh thu chỉ đạt 87% so với kế hoạch. Trong tổng số 4.525 triệu đồng lợi nhuận trước thuế đạt được năm 2012 có 1.341 triệu đồng từ lãi tiền gửi ngân hàng, cổ tức và lợi nhuận được chia. Hoạt động kinh doanh Sản lập công trình có hiệu quả nhưng xây dựng công trình của công ty không đạt hiệu quả. Từ đó cần xem xét những nguyên nhân, yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty. Cụ thể về một số vấn đề như sau:

a) Chi tiết kết quả kinh doanh từng hoạt động năm 2012 như sau:

STT	XÍ NGHIỆP	DOANH THU	LỢI NHUẬN GỘP	LỢI NHUẬN RÒNG
1	Xí nghiệp bê tông	71.297.750.427	2.311.252.857	297.206.291
3	Nhà máy gạch + ngói	12.574.215.536	1.140.021.878	299.856.040
4	Sản lập công trình và XD	6.068.189.299	(187.817.532)	(222.213.202)
5	Kinh doanh nhà	12.677.798.005	3.880.586.391	3.011.080.692

STT	XÍ NGHIỆP	DOANH THU	LỢI NHUẬN GỘP	LỢI NHUẬN RÒNG
6	Khai thác đất	950.730.500	398.381.211	142.562.701
7	HĐTC và hoạt động khác	3.768.288.791	1.920.564.403	997.040.857

b) Tình hình thực hiện các dự án:

+ Xí nghiệp Đá Tân Cang 5: Trong năm 2012 đã thực hiện bóc dỡ tầng phủ trên diện tích khoảng 2 ha, thực hiện khoan và nổ mìn được 5 bãi, Xí nghiệp đang tiếp tục bóc dỡ đất đá tầng phủ để mở rộng moong khai thác, nên chưa phát sinh doanh thu.

+ Dự án mỏ đá Thiện Tân 5: Gồm mỏ sét và mỏ đá (diện tích mỏ sét nằm trong diện tích đồ đá), hiện đã thỏa thuận bồi thường khoảng 16 ha đủ diện tích để mở 3 khai trường khai thác, mỏ sét đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư và cấp phép khai thác và hiện đang khai thác, ước thực hiện được 3 ha.

+ Dự án Cụm Công nghiệp Long Phước I: Đang thực hiện công tác bàn giao chuyển đổi chủ đầu tư sang Cty CP Sonadezi Long Thành để triển khai tiếp dự án.

+ Công trình thủy điện lala: Đã thực hiện thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị điện, tiến hành nghiệm thu bàn giao công trình và lập hồ sơ hoàn công quyết toán.

+ Công trình San lấp Cảng Đồng Nai: Đã thực hiện thi công san lấp xong và được Chủ đầu tư ký hồ sơ thanh quyết toán công trình.

2. Tình hình đầu tư, mua sắm tài sản

2.1 Các khoản đầu tư dài hạn:

- Đến thời điểm 31/12/2012, số dư đầu tư của Công ty vào các doanh nghiệp khác như sau:

STT	Tên đơn vị	Giá trị vốn góp (VND)	Cổ tức nhận năm 2012 (VND)	Ghi chú giá mua CP
01	Cty CP Bất động sản BDương	240.000.000	14.989.000	24.000 đ/CP
02	Cty CP BOT cầu Đồng Nai	1.800.000.000		10.000 đ/CP
03	Cty CP Sonadezi Châu Đức	14.000.000.000	504.000.000	10.000 đ/CP
04	Cty CP Dịch vụ Sonadezi	1.000.000.000	149.978.000	10.000 đ/CP
05	Cty CP Sonadezi Long Bình	1.050.600.000	42.013.000	25.000 đ/CP
Tổng cộng		18.090.600.000	710.980.000	

Bên cạnh tham gia đầu tư góp vốn mua cổ phần, công ty còn tham gia góp vốn hợp tác với Công ty CP Hoàng Linh: 03 tỷ đồng để khai thác kinh doanh cát tại mỏ cát Vĩnh Gành Rái, Long Sơn - Vũng Tàu (tỷ lệ 50% vốn góp, đến 31/12/2012 vốn góp còn lại là 1,825 tỷ đồng), đầu tư mua đất nền (P.28, quận Bình Thạnh) số tiền là 1,308 tỷ đồng.

2.2 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đến ngày 31/12/2012 là 37.537.221.736 đồng. Trong đó:

+ Chi phí đầu tư mỏ đá Tân Cang 5: 30.283.349.496 đồng. Trong đó, chi phí đền bù giải tỏa là 20.874.302.000 đồng, chi phí thi công thăm dò trữ lượng đá là 1.714.284.545 đồng, chi phí khác 7.694.762.951 đồng.

+ Chi phí đầu tư mỏ đá Thiện Tân: 7.247.872.240 đồng.

+ Chi phí khác: 6.000.000 đồng

2.3 Đầu tư mua sắm tài sản cố định:

a. Tài sản cố định hữu hình:

Tài sản cố định tăng 5.700.580.061 đồng trong đó:

- + Đầu tư XDCB hoàn thành 5.638.307.334 đồng
- + Máy photocopy RICOH AFICO MP 1800L2 47.272.727 đồng
- + Máy tính sever 15.000.000 đồng

Tài sản cố định giảm trong năm 177.183.215 đồng là do Công ty thanh lý tài sản đã hư hỏng không còn sử dụng được, giá trị thanh lý là 174.792.591 đồng, giá trị còn lại 2.390.624 đồng giá trị này Công ty đã hạch toán vào chi phí. Đồng thời, Công ty cũng đã chuyển giao tài sản (Phương tiện vận tải, truyền dẫn) cho Xí Nghiệp Bê tông sử dụng và quản lý giá trị là 621.368.096 đồng

II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY THỜI ĐIỂM 31/12/2012:

1. Số liệu tài chính:

1.1 Cơ cấu tổng tài sản, nguồn vốn đến ngày 31/12/2012

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	01/01/2012	31/12/2012
A. <u>TÀI SẢN NGẮN HẠN</u>	<u>75.382</u>	<u>68.158</u>
B. <u>TÀI SẢN DÀI HẠN</u>	<u>59.464</u>	<u>75.311</u>
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	134.846	143.469
A. <u>NỢ PHẢI TRẢ</u>	<u>28.860</u>	<u>34.056</u>
B. <u>VỐN CHỦ SỞ HỮU</u>	<u>105.986</u>	<u>109.414</u>
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	134.846	143.470

1.2 Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2011

* Công ty thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2011 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Lợi nhuận trước thuế 4.155.566.581 đ
- Thuế thu nhập doanh nghiệp 789.936.345 đ

- Lợi nhuận sau thuế trong năm	3.365.630.236 đ
- Trích các quỹ	
+ 5% Quỹ dự phòng tài chính	168.281.512 đ
+ 5% Quỹ đầu tư phát triển	168.281.512 đ
+ 5% Quỹ khen thưởng	168.281.512 đ
+ 3% Quỹ phúc lợi	100.968.907 đ
+ 2% Quỹ công tác xã hội	67.312.605 đ
- Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	2.692.504.188 đ
- Lợi nhuận năm trước chuyển sang	779.721.015 đ
+ Cổ tức 3%/năm	2.650.200.000 đ
+ Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	822.025.203 đ

2. Nhận xét, đánh giá:

2.1. Chế độ lập, gửi báo cáo và chấp hành nghĩa vụ nộp Ngân sách nhà nước.

- Báo cáo tài chính của Công ty đã được Công ty TNHH DTL thực hiện kiểm toán.
- Công ty thực hiện chế độ lập, gửi báo cáo và chấp hành nghĩa vụ đối với Nhà nước tương đối đầy đủ, kịp thời.
- Tổng số phát sinh nộp ngân sách: 4.243.355.455 đồng

2.2. Công tác hạch toán kế toán.

- Hạch toán kế toán tương đối rõ ràng, sắp xếp lưu trữ chứng từ hợp lý, thuận tiện cho công tác kiểm tra, đối chiếu số liệu.
- Sổ sách kế toán mở đầy đủ theo quy định.

III. TÌNH HÌNH CỔ ĐÔNG:

Tổng số cổ đông đến ngày 31/12/2012 là 323 cổ đông (01 cổ đông nhà nước nắm giữ tỷ lệ 52,29% vốn điều lệ, 43 cổ đông là người lao động trong công ty nắm giữ tỷ lệ 3,76% vốn điều lệ và 279 cổ đông bên ngoài nắm giữ tỷ lệ 43,95% vốn điều lệ), trong năm 2012 tăng 1 cổ đông.

IV. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SÓAT.

1. Đối với mỏ đá Tân Cang 5: Đề nghị Công ty khẩn trương hoàn tất các thủ tục về đất đai để sớm đưa vào khai thác và thỏa thuận đền bù với các hộ dân có diện tích liền kề khu vực đang khai thác.

2. Dự án mỏ Thiện Tân 5: Đề nghị Công ty khẩn trương thực hiện các thủ tục xin cấp giấy chứng nhận đầu tư, cấp phép khai thác và các hồ sơ pháp lý theo quy định để tiến hành khai thác.

3. Công trình thủy điện La La: Đã thực hiện thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị và đã tiến hành nghiệm thu bàn giao công trình và hiện đang tiến hành lập hồ sơ thanh quyết toán

công trình. Đề nghị Công ty khẩn trương, tích cực theo dõi đơn đốc để sớm thu hồi công nợ và có báo cáo đánh giá hiệu quả công trình.

4. Mạnh dạn trong công tác cán bộ, thay đổi tư duy để tạo sự đột phá trong chiến lược kinh doanh Công ty. Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng lao động. Thay đổi chính sách về Nhân sự, hoàn thiện quy trình quản trị, đào tạo và thu hút nhiều nhân viên có năng lực, trình độ mang lại sức mạnh cạnh tranh trên thị trường và hiệu quả cho Công ty

5. Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các đơn vị đặc biệt là các đơn vị trực thuộc. Có biện pháp tổ chức, sắp xếp, chấn chỉnh và tích cực thu hồi công nợ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty.

6. Tình hình thu hồi công nợ Công ty trong năm 2012 đã có nhiều tiến triển. Đề nghị công ty tích cực hơn nữa trong công tác thu hồi nợ. Chi tiết công nợ khó đòi đã khởi kiện và chưa khởi kiện của công ty đến ngày 31/12/2012 như sau:

Stt	Tên Khách Hàng	Số tiền nợ	Ghi chú
1	DNTN XD Nhị Độ Mai	6.900.000	Khởi kiện
2	Công ty TNHH XD Hạnh Lâm	20.000.000	Khởi kiện
3	DNTN Xuân Cường	35.695.000	Khởi kiện
4	Công ty TNHH XD TM Tân Đức	450.375.000	Khởi kiện
5	CN Phía nam- Công ty Thái sơn BQP	21.780.000	
6	Công ty TNHH Đồng Nhân	85.030.000	Khởi kiện
7	Công ty TNHH XD TM DV Anh Khang	194.580.077	
8	Công ty TNHH CKCN Hoàng Thành	79.680.000	Khởi kiện
9	Công ty CP Phúc Kim Thành	113.218.055	Khởi kiện
10	Công ty TNHH Hải Vinh	356.695.051	Khởi kiện
11	DNTN Thành Sơn	148.185.792	Khởi kiện
12	Công ty TNHH Thành Hậu	62.203.659	Khởi kiện
13	Phạm Xuân Thành	38.013.910	Khởi kiện
14	Công ty TNHH Đồng Nhân	78.664.999	Khởi kiện
15	Công ty TNHH Lan Anh	33.230.156	Khởi kiện
	Tổng cộng	1.724.251.699	

7. Tình hình tạm ứng của cán bộ công nhân viên năm 2012: đề nghị công ty xem xét và có biện pháp thu hồi số tiền nợ tạm ứng của cán bộ công nhân viên.

Trên đây là Báo cáo kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 của Ban Kiểm soát, kính trình Đại hội cổ đông xem xét.

V. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2012

Trong năm 2012, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc chính sau:

- Tham dự tất cả các cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp Ban kiểm soát luôn có ý kiến đóng góp về công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện kiểm soát 6 tháng đầu năm vào tháng 8/2012, 6 tháng cuối năm và cả năm 2012 vào tháng 3/2013, lập báo cáo kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

VI. KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2013

- Giám sát và thẩm định Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2013: tháng 08/2013.

- Giám sát và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2013: tháng 03/2014.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất của Hội đồng quản trị theo quy định tại điều lệ công ty.

- Phối hợp với Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

Trên đây là Báo cáo kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và kế hoạch công tác năm 2013, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Hội đồng quản trị công ty;
- Tổng công ty Sonadezi;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



HỒ THỊ MINH TÂM